

Số: 787 /KL-STNMT

Sơn La, ngày 31 tháng 7 năm 2019

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành

Thực hiện Quyết định số 141/QĐ-STNMT ngày 24/5/2019 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với 05 đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 149/QĐ-STNMT ngày 30/5/2019 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi Quyết định số 141/QĐ-STNMT ngày 24/5/2019 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về thanh tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với 05 đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La. Ngày 26, 27/6/2019, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành (*dự án khai thác và chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngàn và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La*) và các đơn vị, tổ chức có liên quan theo các nội dung của Quyết định thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 13/BC-ĐTTTr ngày 24/7/2019 của Trưởng Đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận như sau:

Phần I

KHÁI QUÁT CHUNG

Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành (*sau đây gọi tắt là Công ty*) có trụ sở chính tại số 315, đường Lê Đức Thọ, tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo pháp luật là ông Đặng Văn Thành - Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc. Điện thoại: 0913.252.325.

Công ty được Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số doanh nghiệp 5500283901 lần đầu 02/4/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/9/2017, trong đó chuyển đổi từ Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành thành Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành.

Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành (*nay là Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành*) được UBND tỉnh Sơn La quyết định chủ trương đầu tư dự án khai thác và chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngàn và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La tại Quyết định 1834/QĐ-UBND ngày 29/7/2016. Được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mã số dự án 2866354882 lần đầu ngày 09/8/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 1 ngày 29/3/2019.

Công ty đang hoạt động khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 của UBND tỉnh Sơn La cấp. Tại thời điểm thanh tra, Công ty đang bị yêu cầu dừng hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La theo Công văn số 1245/UBND-KT ngày 23/4/2019 của UBND tỉnh Sơn La.

Phần II

KẾT QUẢ THANH TRA

1. Kết quả thanh tra hồ sơ, tài liệu có liên quan

1.1. Lĩnh vực khoáng sản

Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành (*nay là Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành*) đã lập và phê duyệt dự án đầu tư khai thác và chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (*kèm Thuyết minh dự án đầu tư và thuyết minh thiết kế cơ sở*) tại Quyết định số 39/2016/QĐ-NTT ngày 28/10/2016 của Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành (*nay là Công ty TNHH MTV Nhất Trí Thành*). Đã được UBND tỉnh Sơn La cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 để khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp khai thác lộ thiên tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Diện tích khu vực khai thác 1,04ha. Công suất khai thác 50.000 m³/năm; Độ sâu khai thác (*cốt đáy mong khai thác*) +650m. Thời hạn Giấy phép khai thác 06 năm 01 tháng, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 0,25 năm (*03 tháng*).

Công ty đã thực hiện đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện theo Thông báo số 21/TB-DN ngày 05/4/2017 và đã bổ nhiệm ông Phạm Văn Hưng - cử nhân địa chất (*đã được cấp Chứng chỉ quản lý điều hành mỏ*) làm Giám đốc điều hành mỏ đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định số 08/QĐ-CTY ngày 22/01/2019.

Công ty đã lập, phê duyệt Thuyết minh thiết kế và các bản vẽ thiết kế thi công khai thác và chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (*Kèm Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công và 12 bản vẽ thiết kế thi công*) tại Quyết định số 22/QĐ-PDTK ngày 16/3/2017 của Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành (*nay là Công ty TNHH MTV Nhất Trí Thành*).

Công ty đã thực hiện cắm mốc các điểm khép góc khu vực được phép khai thác khoáng sản theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 của UBND tỉnh Sơn La (*theo Biên bản bàn giao khu vực khai thác khoáng sản mỏ đá Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La ngày 28/4/2019 do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND thành phố Sơn La, UBND xã Chiềng Ngần, UBND phường Chiềng Cơi bàn giao mốc tại thực địa*).

Công ty được Sở Công thương cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp số 18/GP-SCT ngày 09/4/2019 cho phép Công ty sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Giấy phép có giá trị đến ngày 22/02/2023.

Công ty đã lập báo cáo kết quả hoạt động khai thác khoáng sản năm 2017 (*Báo cáo số 03/BC-Cty ngày 10/01/2018*), năm 2018 (*Báo cáo số 01/BC-Cty ngày 15/01/2019*) và gửi Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định. Công ty đã thực hiện công tác thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản trong khu vực được phép khai thác, sản lượng khoáng sản đã khai thác, đã lập Báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản năm 2017 (*Báo cáo số 02/BC-Cty ngày 10/01/2018*) và năm 2018 (*Báo cáo số 02/BC-Cty ngày 15/01/2019*).

Công ty đã được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Coi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tại Quyết định số 3033/QĐ-UBND ngày 20/12/2016. Trong đó, tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản Công ty phải nộp đến năm 2018 là 1.273.211.000 đồng trong 03 lần (*lần đầu nộp trước khi cấp phép 424.404.000 đồng; lần nộp thứ hai nộp trước ngày 31/3/2017 với số tiền 424.404.000 đồng; lần nộp thứ ba trước ngày 31/3/2018 với số tiền 424.403.000 đồng*). Ngày 26/12/2017, UBND tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 3290/QĐ-UBND về việc sửa đổi Khoản 2, 3, 4, Điều 1 Quyết định số 3033/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Sơn La về phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Coi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Trong đó, tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản Công ty phải nộp đến năm 2018 là 1.525.749.000 đồng, nộp trong 03 lần (*lần đầu nộp trước khi cấp phép 508.583.000 đồng; lần nộp thứ hai nộp trước ngày 31/3/2017 với số tiền 508.583.000 đồng; lần nộp thứ ba trước ngày 31/3/2018 với số tiền 508.583.000 đồng*). Việc thực hiện nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Công ty:

- Năm 2016: Đã nộp 424.404.000 đồng trước khi cấp phép khai thác khoáng sản (*Theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 29/12/2016*).
- Năm 2017: Đã nộp 424.404.000 đồng (*Theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 16/6/2017 và ngày 23/6/2017*).
- Năm 2018: Đã nộp 390.000.000 đồng (*Theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 24/5/2018, ngày 28/5/2018, ngày 18/6/2018, ngày 13/9/2018 và ngày 03/10/2018*).
- Năm 2019: Đã nộp 108.170.000 đồng (*Theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 29/3/2019*)

Như vậy, Công ty đã thực hiện nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đầy đủ với tổng số tiền là 1.346.978.000 đồng (*Căn cứ Thông tư số 38/2017/TT-BTNMT ngày 16/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Công văn số 3888/BTNMT-ĐCKS ngày 31/7/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn công tác tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tính toán số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp năm 2018 đối với mỏ đá Pom U Hù theo Quyết định số 3033/QĐ-UBND ngày*

20/12/2016 của UBND tỉnh Sơn La và Quyết định số 3290/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh Sơn La là 498.170.000 đồng).

Công ty đã lập phương án phòng tránh, ứng phó thiên tai năm 2018 đối với mỏ đá Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tại Phương án số 10/PA-PCTT ngày 20/4/2018.

Kết quả thanh tra xác định:

- Công ty chưa điều chỉnh tên trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 của UBND tỉnh cấp cho đơn vị khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La cho phù hợp với tên trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hiện hành (*chưa điều chỉnh tên đơn vị trước đây từ “Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành” thành “Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành”*).

- Công ty đã lập báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản còn lại trong khu vực được phép khai thác nhưng không đầy đủ thông tin theo mẫu do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.

- Công ty không lập Bản đồ hiện trạng mỏ và Bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản năm 2017 và năm 2018 theo quy định.

1.2. Lĩnh vực Bảo vệ môi trường

Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành (*nay là Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành*) đã lập và được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt Báo cáo Đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án khai thác đá vôi làm VLXD thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (*kèm Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường*) tại Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 03/10/2016.

Công ty đã được UBND tỉnh Sơn La xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tại Giấy xác nhận số 1224/GXN-UBND ngày 28/5/2019. Ngày 13/6/2019, Văn phòng UBND tỉnh đã đính chính nội dung Giấy xác nhận số 1224/GXN-UBND ngày 28/5/2019 tại Công văn số 503/VPUB-KT.

Việc thực hiện quan trắc, giám sát chất lượng môi trường: Công ty đã thực hiện quan trắc, giám sát chất lượng môi trường định kỳ 01 lần năm 2018 (*tháng 12*) và đợt 1 năm 2019 (*tháng 4*).

Việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường của Công ty: Theo Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Báo cáo Đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án khai thác đá vôi làm VLXD thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là 549.024.009 đồng (*chưa bao gồm yếu tố trượt giá*), số lần ký quỹ là 06 lần. Trong đó: Số tiền ký quỹ lần đầu là 137.256.000 đồng (*thực hiện ký quỹ trước ngày đăng ký bắt đầu xây dựng cơ*

bản mỏ); Số tiền ký quỹ các năm tiếp theo (05 lần) là 82.354.000 đồng (thực hiện ký quỹ trước ngày 31/01 của năm ký quỹ). Việc thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường: Công ty đã thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đầy đủ năm 2016, 2017, 2018 với tổng số tiền 318.903.000 đồng bao gồm cả yếu tố trượt giá (theo Giấy xác nhận số 78/GXN-QBVMT ngày 05/10/2018 của Quỹ bảo vệ môi trường). Năm 2019, Công ty không thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định (trước ngày 31/01/2019).

Công ty đã lập, lưu giữ Báo cáo quản lý chất thải nguy hại định kỳ năm 2017 (Báo cáo số 20/BC ngày 31/12/2017), 06 tháng đầu năm 2018 (Báo cáo số 51/BC ngày 05/7/2018) và 06 tháng cuối năm 2018 (Báo cáo số 05/BC ngày 05/3/2019). Trong đó, chất thải nguy hại phát sinh tại thời điểm báo cáo gồm: Thùng chứa dầu phát sinh 220kg được tái sử dụng làm thùng chứa dầu thải, chứa nước và một phần được cắt ra làm mái lợp, che chắn cho các thiết bị mỏ; Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải phát sinh 300kg được tái sử dụng toàn bộ để bôi trơn xích băng tải, bôi trơn xích máy xúc; Giẻ lau nhiễm dầu máy được lưu giữ tại khu vực chứa chất thải nguy hại và đốt hợp vệ sinh; Bóng đèn huỳnh quang, đầu mẩu que hàn được lưu giữ tại khu vực chứa chất thải nguy hại.

Kết quả thanh tra xác định:

- Công ty không lập kế hoạch quản lý môi trường của dự án trên cơ sở chương trình quản lý và giám sát môi trường đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường.
- Công ty không thực hiện quan trắc và giám sát chất lượng môi trường định kỳ năm 2017. Công ty thực hiện quan trắc và giám sát chất lượng môi trường định kỳ không đầy đủ về tần suất năm 2018 theo quy định tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt (02 lần/năm).
- Công ty không thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường năm 2019 theo quy định tại Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Báo cáo Đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án khai thác đá vôi làm VLXD thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Coi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La với số tiền 82.354.000 đồng (chưa bao gồm yếu tố trượt giá).

2. Kết quả thanh tra tại thực địa

2.1. Việc khai thác sử dụng tài nguyên nước

Tại thời điểm thanh tra, Công ty đang tiến hành khai thác, sử dụng nước từ 02 nguồn:

- Nước sinh hoạt cho cán bộ, công nhân viên trong mỏ: Do Công ty Cổ phần cấp nước Sơn La cung cấp. Theo báo cáo của ông Phạm Văn Quỳnh - Quản lý mỏ đá, hàng ngày sẽ sử dụng xe téc (dung tích 2,5 m³) chở nước từ khu vực trụ sở chính của Công ty (số 315, đường Lê Đức Thọ, tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La) vào khu vực mỏ đá để sử dụng với khoảng cách khoảng 1,3 km, trung bình 01 lần/ngày.

- Nước dưới đất (nước giếng khoan) gần khu vực nhà điều hành mỏ đá:

- + Tọa độ giếng khoan: X = 493968; Y = 2358213;
- + Thông số kỹ thuật giếng khoan: Giếng khoan có chiều sâu khoảng 65 - 70m, ống vách PVC ϕ 110mm; ống chống PVC ϕ 90mm; có 01 đường ống khai thác nước HDPE ϕ 32mm.
- + Tại thời điểm thanh tra, giếng khoan không được lắp đặt thiết bị kiểm soát lưu lượng, không có sổ theo dõi, vận hành trong khai thác, sử dụng nước dưới đất. Vì vậy, Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra lưu lượng khai thác bằng phương pháp thủ công (*đo lưu lượng bằng thùng chứa 30 lít, tính kết quả trung bình 03 lần*). Kết quả đo thủ công xác định lưu lượng đo được 30 lít trong 80 giây tương đương khoảng $230 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$.

+ Theo báo cáo của ông Phạm Văn Quỳnh - Quản lý mỏ đá, Công ty tiến hành khoan giếng và khai thác, sử dụng nước dưới đất từ năm 2017, nước giếng khoan chủ yếu phục vụ cho mục đích vận hành các thiết bị máy móc, cho hệ thống dập bụi tại trạm nghiền sàng (*khoảng 3 $\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$*), cho hoạt động tưới rửa đường, cây xanh trong khuôn viên mỏ đá (*khoảng 5 $\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$*). Tổng lưu lượng khai thác, sử dụng trung bình khoảng $8 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$.

Kết quả thanh tra xác định: Việc khai thác, sử dụng nước dưới đất (*nước giếng khoan*) của Công ty chưa được lắp đặt thiết bị kiểm soát lưu lượng; chưa có sổ theo dõi, vận hành trong khai thác, sử dụng nước dưới đất. Vì vậy, không xác định được chính xác lưu lượng đang khai thác, sử dụng hàng ngày nên chưa xác định được việc khai thác, sử dụng nước dưới đất của Công ty có thuộc đối tượng cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định tại Điều 44 Luật Tài nguyên nước năm 2012 và Điều 16 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ.

2.2. Việc khai thác khoáng sản

Tại thời điểm thanh tra, mỏ đá đang tạm dừng khai thác theo Công văn số 1245/UBND-KT ngày 23/4/2019 của UBND tỉnh Sơn La ban hành về việc dừng hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 của UBND tỉnh.

a. Về công tác xây dựng cơ bản mỏ: Theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 của UBND tỉnh Sơn La cấp cho Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành (*nay là Công ty TNHH MTV Nhất Trí Thành*) thì thời hạn Giấy phép khai thác 06 năm 01 tháng, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 0,25 năm (*03 tháng, từ ngày 22/01/2017 - 22/04/2017*). Nội dung xây dựng cơ bản mỏ theo Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt tại Quyết định số 22/QĐ-PDTK ngày 16/3/2017 của Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành (*nay là Công ty TNHH MTV Nhất Trí Thành*) gồm:

- Xây dựng tuyến đường công vụ: Chiều dài 93m, chiều rộng 1 m, cao độ đầu đường +650m, cao độ cuối đường +737m, mặt đường được đánh bê tông, chiều cao bê tông nhất 03m, trên đường cách khoảng 30 m để chiều nghỉ rộng 1,5m.

- Bạt đinh tạo diện khai thác ban đầu ở cao độ +731m.

- Cải tạo bãi xúc chân tuyến cao độ +646m, diện tích 1.450m^2 .

Tại thời điểm thanh tra, Công ty chưa hoàn thành công tác xây dựng cơ bản mỏ và việc triển khai việc xây dựng tuyến đường công vụ không đúng theo thiết kế mỏ được phê duyệt, cụ thể: Chiều rộng tuyến đường thực tế lớn hơn chiều rộng thiết kế (*thực tế khoảng 2,5 - 3 m*); cao độ cuối đường mới đạt +728m (*theo thiết kế là +737m*); bạt đinh tạo diện khai thác ban đầu không theo thiết kế. Theo báo cáo của ông Phạm Văn Quỳnh - Quản lý mỏ đá: Công ty đã tiến hành bạt đinh tạo diện khai thác ban đầu ở cao độ +737m xuống +730m, tuy nhiên vào khoảng tháng 2 năm 2019 xảy ra sự cố sạt trượt mỏ làm mất toàn bộ các tầng khai thác.

b. Trình tự khai thác, hệ thống khai thác: Theo Mục 4.4.2. Trang 15, Chương 5 về Hệ thống khai thác, công nghệ khai thác của Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công và Bản vẽ kết thúc khai thác năm thứ 2 (*năm 2018*) thì mỏ đá khai thác theo trình tự từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, hướng phát triển khai trường theo hướng từ Tây Nam sang Đông Bắc, kết thúc năm thứ 2 (*năm 2018*) phải mở được 04 tầng khai thác với cao độ của tầng khai thác thứ nhất +694m, tầng khai thác thứ hai là +690m, tầng khai thác thứ ba là +686m, tầng khai thác thứ tư là +682m.

Hiện trạng mỏ tại thời điểm thanh tra: Trình tự và hệ thống khai thác của mỏ không đúng theo thiết kế mỏ (*không có các tầng khai thác, các tầng khai thác đã bị sạt trượt*). Mỏ đang ở trạng thái không an toàn do góc nghiêng bờ mỏ lớn hơn góc trượt lở tự nhiên của đất đá, mong khai thác có đới trượt có nguy cơ mất an toàn khi tiếp tục thực hiện khai thác. Kết quả thanh tra xác định: Công ty đang khai thác đá vôi làm VLXD thông thường có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La không đúng trình tự khai thác, hệ thống khai thác đã xác định trong thiết kế mỏ được phê duyệt; Hiện trạng khu vực mỏ khai thác đang ở trạng thái mất an toàn, có nguy cơ sạt trượt rất lớn.

c. Mốc giới khu vực được phép khai thác khoáng sản: Công ty đã tiến hành cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác khoáng sản. Tại thời điểm thanh tra, mốc số 01 và số 02 đã không còn. Theo báo cáo của ông Phạm Văn Quỳnh - Quản lý mỏ đá, hai mốc trên đã bị người dân xung quanh phá bỏ trong quá trình sản xuất nông nghiệp.

d. Hiện trạng khu vực mỏ đá: Công ty đã lắp đặt hệ thống nghiên sàng đá với công suất 30 tấn/h và hệ thống camera giám sát; Đã bố trí kho mìn tại khu vực khai thác và chế biến đá vôi. Công ty không lắp đặt trạm cân tại khu vực mỏ đá. Sản phẩm chủ yếu gồm: đá 2x4, đá 1x2, đá 4x6, đá hộc, đá mạt.

2.3. Việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường

Tại thời điểm thanh tra, Công ty đang tạm dừng hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La. Số lượng công nhân của mỏ tại thời điểm thanh tra khoảng 6 người. Theo báo cáo của ông Phạm Văn Quỳnh - Quản lý mỏ đá trong quá trình hoạt động của mỏ đá, trung bình có 20 công nhân làm việc tại mỏ. Số lượng công trình đã xây dựng gồm: Nhà điều hành, nhà ở công nhân, nhà bếp, khu vực vệ sinh, trạm biến áp 500kVA, khu vực tập kết ô tô, máy

xúc, kho lưu giữ chất thải nguy hại, kho mìn. Số lượng máy móc, thiết bị hiện có trong mỏ khoảng 5 cái, trong đó: ô tô 2 cái, máy xúc 3 cái.

Hiện trạng thu gom xử lý chất thải của Công ty:

a. Nước thải:

- Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt nhà vệ sinh được thu gom và xử lý bằng bể tự hoại 3 ngăn để xử lý. Đối với nước thải phát sinh nhà bếp, nhà ăn ca, nước rửa chân tay được thu gom về các hố ga để xử lý.

- Nước mưa chảy tràn: Được thoát theo rãnh thoát nước mưa trong khu vực mỏ và hố lăng thu nước sau đó chảy ra rãnh thoát nước tự nhiên trong khu vực.

b. Khí thải:

- Công ty đã trang bị 01 xe ô tô chở tách dung tích 2,5 m³ tưới nước di động, thực hiện tưới nước dập bụi tuyến vận chuyển nội mỏ và tuyến đường từ mỏ ra đường Lê Đức Thọ (*trung bình 01 ngày tưới ẩm 02 lần*).

- Đã trang bị 01 máy bơm phun ẩm tại khu vực chứa nguyên liệu và chứa đá sạch, tần suất tưới ẩm 02 lần/ngày;

- Giảm thiểu và khống chế bụi tại khu vực chế biến (*trạm nghiên*): Đã lắp đặt hệ thống tưới ẩm dập bụi tại trạm nghiên sàng. Hệ thống bao gồm 01 máy bơm, hệ thống đường ống dẫn nước HDPE để dập bụi và 08 đầu phun nước để dập bụi.

c. Chất thải:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Đã được thu gom tập trung tại khu vực nhà bếp. Định kỳ, cuối giờ hàng ngày Công ty vận chuyển ra khu vực trụ sở chính của Công ty (*số 315, đường Lê Đức Thọ, tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La*) để Công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La vận chuyển, xử lý.

- Chất thải nguy hại: Phát sinh trong quá trình khai thác và chế biến đá gồm: Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải, bao bì cứng thải bằng nhựa, rỉ lau nhiễm dầu máy. Tại thời điểm thanh tra, dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải phát sinh khoảng 170 lít, được chứa trong 01 phi sắt (*dung tích 200 lít*) có ký hiệu Mã CTNH; giẻ lau nhiễm dầu máy phát sinh khoảng 5kg, được chứa trong phi sắt (*dung tích 200 lít*) có ký hiệu Mã CTNH. Toàn bộ chất thải nguy hại được thu gom, lưu giữ tại Kho chứa chất thải nguy hại (*có biển báo*), nền đã được đổ xi măng, đã có hệ thống mái che đảm bảo che kín nắng, mưa cho toàn bộ khu chứa, được trang bị thiết bị phòng cháy chữa cháy, có biển dấu hiệu cảnh báo phòng ngừa.

- Đất đá thải: Phát sinh trong quá trình khai thác, chế biến đá. Tại thời điểm thanh tra, Công ty đang đổ thải tại 02 vị trí:

+ Phần lớn đất đá thải được đổ tại bãi thải tạm thời khu vực Đông Bắc thuộc bãi xúc chân tuyến với diện tích khoảng 1000 m² (*khu vực bãi thải tạm thời đã được phê duyệt trong Báo cáo Đánh giá tác động môi trường*).

+ Một phần đất đá thải được thu gom, đổ thải tại gần khu vực bãi đất gần nhà ở công nhân và khu vực lưu trữ chất thải nguy hại với diện tích khoảng 800 m². Khu vực bãi thải này không được phê duyệt trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường. Theo báo cáo của ông Phạm Văn Quỳnh - Quản lý mỏ đá, Công ty đang tiến hành cải tạo mặt bằng sân công nghiệp, bãi xúc chân tuyến khu vực

khai thác mỏ, vì vậy Công ty tiến hành xúc một phần đất đá thải tại khu vực bãi xúc chân tuyển lên khu vực bãi đất gần nhà ở công nhân và khu vực lưu trữ chất thải nguy hại. Sau khi cải tạo xong mặt bằng sân công nghiệp, sẽ vận chuyển đất đá thải tại khu vực này để cải tạo mặt bằng. Ngoài ra, một phần đất đá thải được sử dụng để cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ khu vực mỏ ra đường Lê Đức Thọ.

Kết quả thanh tra xác định: Công ty thực hiện không đúng một trong các nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và các yêu cầu trong quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định (*đổ đất đá thải phát sinh trong quá trình khai thác, chế biến đá không đúng vị trí bãi thải theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt*).

3. Việc thực hiện Kết luận thanh tra, kiểm tra và các văn bản chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước

3.1. Ngày 06/7/2018, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 135/QĐ-STNMT về thành lập Đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực khai thác khoáng sản và các quy định của pháp luật khác có liên quan đối với Giấy phép khai thác khoáng sản đã được cấp, trong đó có Công ty TNHH MTV Nhất Trí Thành. Căn cứ kết quả kiểm tra, ngày 29/8/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 2053/STNMT-KS về việc đề nghị Công ty TNHH MTV Nhất Trí Thành khắc phục những tồn tại, khuyết điểm sau khi kiểm tra tại mỏ đá Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, cụ thể:

- Điều chỉnh tên trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 của UBND tỉnh cấp cho đơn vị khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La cho phù hợp với tên trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hiện hành (*chưa điều chỉnh tên đơn vị trước đây từ “Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành” thành “Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành”*);
- Nộp tiền cắp quyền khai thác khoáng sản, tiền chậm nộp (tính đến 30/6/2018) là 367.323.511 đồng (*trong đó: tiền cắp quyền khai thác khoáng sản là 358.170.000 đồng, tiền chậm nộp là 9.062.511 đồng*);
- Lập báo cáo kết quả hoạt động khai thác khoáng sản năm 2017;
- Lập báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản năm 2017 và Bản đồ hiện trạng và mặt cắt hiện trạng mỏ năm 2017;
- Thực hiện quan trắc, giám sát chất lượng môi trường năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 (*theo nội dung Báo cáo DTM đã được phê duyệt*);
- Lập hồ sơ đề nghị xác nhận các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án;
- Lập Báo cáo quản lý chất thải nguy hại năm 2017, chưa xây dựng kho chứa chất thải nguy hại và thực hiện quản lý chất thải nguy hại theo đúng quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường lần đầu là 137.256.000 đồng và lần thứ 2 là 82.354.000 đồng.

Tại thời điểm thanh tra, Công ty đã thực hiện các nội dung:

- Đã nộp đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.
- Đã lập Báo cáo kết quả hoạt động khai thác khoáng sản năm 2017.
- Đã được UBND tỉnh Sơn La xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tại Giấy xác nhận số 1224/GXN-UBND ngày 28/5/2019.
- Đã lập Báo cáo quản lý chất thải nguy hại năm 2017; Đã xây dựng kho chứa chất thải nguy hại và thực hiện quản lý chất thải nguy hại theo đúng quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Đã thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường lần đầu với số tiền là 137.256.000 đồng và lần thứ 2 với số tiền là 82.354.000 đồng.

Các nội dung Công ty chưa thực hiện:

- Chưa điều chỉnh tên trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 do UBND tỉnh cấp.
- Thực hiện quan trắc, giám sát chất lượng môi trường không đầy đủ về tần suất theo quy định tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt;
- Lập báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản còn lại trong khu vực được phép khai thác mà không đầy đủ thông tin theo mẫu do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định. Công ty không lập Bản đồ hiện trạng mỏ và Bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản theo quy định.

3.2. Ngày 23/4/2019, UBND tỉnh Sơn La ban hành Công văn số 1245/UBND-KT về việc dừng hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 của UBND tỉnh, trong đó yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành tạm dừng hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La (*theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 của UBND tỉnh Sơn La*) để khắc phục những tồn tại, khuyết điểm trong thời gian 90 ngày kể từ ngày 22/4/2019, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh tên trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 của UBND tỉnh cấp cho đơn vị khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La cho phù hợp với tên trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hiện hành (*chưa điều chỉnh tên đơn vị trước đây từ “Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành” thành “Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành”*);
- Lập bản đồ hiện trạng và mặt cắt hiện trạng mỏ năm 2018;
- Lập báo cáo quan trắc, giám sát chất lượng môi trường năm 2018 (*theo nội dung Báo cáo ĐTM đã được phê duyệt*);
- Xác nhận các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với dự án;

- Lập báo cáo quản lý chất thải nguy hại năm 2018.

Tại thời điểm thanh tra, Công ty đã thực hiện các nội dung:

- Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành đang tạm dừng hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La;

- Đã được UBND tỉnh Sơn La xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tại Giấy xác nhận số 1224/GXN-UBND ngày 28/5/2019;

- Đã lập Báo cáo quản lý chất thải nguy hại năm 2018.

Các nội dung Công ty chưa thực hiện:

- Chưa điều chỉnh tên trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 do UBND tỉnh cấp.

- Thực hiện quan trắc, giám sát chất lượng môi trường không đầy đủ về tần suất theo quy định tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt;

- Chưa lập Bản đồ hiện trạng mỏ và Bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản theo quy định.

Phần III KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành đã chấp hành một số quy định của pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trong quá trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Cụ thể:

- *Về lĩnh vực khoáng sản:* Hồ sơ cấp giấy phép khai thác của Công ty đầy đủ theo quy định; Đã lập và phê duyệt thiết kế mỏ; Đã có thông báo thời gian xây dựng cơ bản mỏ và ngày bắt đầu sản xuất kinh doanh; Đã có Quyết định bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ theo quy định; Đã lập Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản. Đã hoàn thiện việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đầy đủ theo quy định; Công ty đã lắp đặt hệ thống camera giám sát và đã bố trí kho mìn tại khu vực mỏ đá.

- *Về lĩnh vực môi trường:* Đã được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo phục hồi môi trường; Đã được UBND tỉnh Sơn La xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án; Đã lập Báo cáo Quản lý chất thải nguy hại định kỳ; Đã bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Tồn tại, khuyết điểm

- *Về tài nguyên nước:* Giếng khoan khai thác, sử dụng nước của Công ty không được lắp đặt thiết bị kiểm soát lưu lượng khai thác; không có sổ theo dõi, vận hành trong khai thác, sử dụng nước dưới đất.

- Về lĩnh vực khoáng sản:

+ Công ty chưa điều chỉnh tên trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 của UBND tỉnh cấp cho đơn vị khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La cho phù hợp với tên trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hiện hành (*chưa điều chỉnh tên đơn vị trước đây từ “Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành” thành “Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành”*);

+ Công ty lập báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản còn lại trong khu vực được phép khai thác mà không đầy đủ thông tin theo mẫu do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định;

+ Công ty không lập Bản đồ hiện trạng mỏ năm 2017 và năm 2018;

+ Công ty không lập Bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản năm 2017 và năm 2018;

+ Công ty không lắp đặt trạm cân trong khu vực khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường;

+ Công ty đang khai thác đá vôi làm VLXD thông thường có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La không đúng trình tự khai thác, hệ thống khai thác đã xác định trong thiết kế mỏ được phê duyệt;

+ Khu vực mỏ khai thác đang ở trạng thái mất an toàn, có nguy cơ sạt trượt lớn;

+ Tại thời điểm thanh tra, mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác khoáng sản (*mốc số 01 và 02*) không còn.

- Về lĩnh vực bảo vệ môi trường:

+ Công ty không lập Kế hoạch quản lý môi trường và báo cáo cơ quan có thẩm quyền, cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định;

+ Công ty không thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường năm 2019 theo quy định tại Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Báo cáo Đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án khai thác đá vôi làm VLXD thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La với số tiền 82.354.000 đồng (*chưa bao gồm yếu tố trượt giá*);

+ Công ty không thực hiện quan trắc và giám sát chất lượng môi trường định kỳ năm 2017. Công ty thực hiện quan trắc và giám sát chất lượng môi trường định kỳ năm 2018 không đầy đủ về tần suất theo quy định tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt (*02 lần/năm*);

+ Công ty thực hiện không đúng một trong các nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và các yêu cầu trong quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định (*đổ đất đá thải phát sinh trong quá trình khai thác, chế biến đá không đúng vị trí bãi thải theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt*);

+ Công ty không lập Phương án bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La theo quy định tại Điều 21, Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Phần 4

BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Xử lý vi phạm hành chính

Ngày 03/7/2019, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 123/QĐ-XPVPHC về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Khoáng sản đối với Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành. Theo đó, Công ty bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tước quyền sử dụng giấy phép khai thác khoáng sản **09 tháng, bắt đầu từ ngày 03/7/2019**. Yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định.

Trong thời gian bị tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác khoáng sản, Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành không được tiến hành khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp khai thác lộ thiên khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Trong thời gian bị tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác khoáng sản (*09 tháng*), nếu Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành vẫn tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp khai thác lộ thiên tại khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La thì bị xử phạt như hành vi không có Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 4, Điều 66 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

2. Biện pháp xử lý

2.1. Yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

- Tổ chức khắc phục dứt điểm những tồn tại, khuyết điểm được nêu tại Mục 2, Phần III của Kết luận này, báo cáo kết quả thực hiện (*bằng văn bản và các tài liệu, thông tin chứng minh kèm theo*) về Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra và giám sát việc thực hiện. Thời gian hoàn thành **chậm nhất ngày 16/9/2019**.

- Sau khi lắp đặt thiết bị kiểm soát lưu lượng khai thác, sử dụng nước dưới đất (*nước giếng khoan*) và lập sổ theo dõi, vận hành việc khai thác, sử dụng nước dưới đất. Yêu cầu Công ty theo dõi lưu lượng khai thác, sử dụng nước dưới đất liên tục. Sau 03 tháng theo dõi, Công ty phải báo cáo kết quả theo dõi lưu lượng khai thác về Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, giám sát. Trường hợp lưu lượng khai thác, sử dụng nước dưới đất lớn hơn $10 m^3/ngày.đêm$, yêu cầu Công ty lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh Sơn La cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định tại Điều 44 Luật Tài nguyên nước năm 2012 và Điều 16 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ.

- Để khắc phục trạng thái mất an toàn của mỏ và phòng ngừa nguy cơ gây tai nạn cho người, gia súc khi làm việc hoặc đi qua khu vực mỏ, yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành triển khai thực hiện ngay các nội dung Đoàn thanh tra theo Quyết định số 141/QĐ-STNMT ngày 24/5/2019 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu thực hiện tại Biên bản thanh tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành ngày 26 và 28/6/2019, cụ thể như sau:

+ Lắp đặt biển báo hiệu nguy hiểm tại khu vực mỏ đá. Bố trí người bảo vệ 24/24 giờ, không cho phép người và gia súc vào khu vực bên trong mỏ đá.

+ Báo cáo UBND tỉnh, UBND thành phố, các sở, ban, ngành có liên quan về tình trạng mất an toàn của mỏ và đề xuất giải pháp kỹ thuật để đưa mỏ về trạng thái an toàn.

+ Thông báo bằng văn bản tới UBND xã Chiềng Ngần, phường Chiềng Cơi, phường Quyết Thắng và các tổ, bản, tiểu khu, cộng đồng dân cư xung quanh khu vực mỏ đá về tình trạng mất an toàn của mỏ.

+ Công ty phải tiến hành thực hiện ngay các giải pháp kỹ thuật đưa mỏ đá về trạng thái an toàn. Tuyệt đối không được tiến hành khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp khai thác lộ thiên khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La khi chưa đưa mỏ đá về trạng thái an toàn.

+ Công ty phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về độ an toàn của mỏ đá.

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về lĩnh vực Khoáng sản, Tài nguyên nước, Bảo vệ môi trường, Đất đai trong quá trình thực hiện dự án.

2.2. Đề nghị UBND thành phố Sơn La

Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, UBND phường Quyết Thắng, phường Chiềng Cơi, xã Chiềng Ngần triển khai thực hiện các nội dung:

- Phối hợp giám sát việc chấp hành hình thức xử phạt bổ sung là tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND đối với Doanh nghiệp tư nhân Nhất Trí Thành (*nay là Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành*) khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp khai thác lộ thiên khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La trong thời gian 09 tháng, bắt đầu từ ngày 03/7/2019.

- Tuyên truyền, phổ biến tới các tổ, bản, tiểu khu, cộng đồng dân cư khu vực xung quanh mỏ đá về tình trạng mất an toàn của mỏ đá khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2.3. Giao phòng Tài nguyên nước, khoáng sản và KTTV

- Hướng dẫn Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành khắc phục dứt điểm các tồn tại, khuyết điểm về lĩnh vực Tài nguyên nước và Khoáng sản tại Mục 2, Phần III của Kết luận này. Hướng dẫn, yêu cầu, kiểm tra, giám sát việc đưa mỏ khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty

TNHH một thành viên Nhất Trí Thành về trạng thái an toàn. Báo cáo kết quả thực hiện với Giám đốc Sở (*đồng thời gửi Thanh tra Sở để theo dõi*) **chậm nhất ngày 30/8/2019.**

- Trên cơ sở kết quả báo cáo của Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành về lưu lượng khai thác, sử dụng nước dưới đất (*nước giếng khoan*), trường hợp lưu lượng khai thác, sử dụng nước dưới đất lớn hơn $10\text{ m}^3/\text{ngày}$.đêm thì hướng dẫn Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định. Báo cáo kết quả thực hiện với Giám đốc Sở (*đồng thời gửi Thanh tra Sở để theo dõi*).

- Thường xuyên giám sát việc dừng các hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp khai thác lộ thiên khu vực Pom U Hù, xã Chiềng Ngần và phường Chiềng Coi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành trong thời gian bị tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác khoáng sản số 168/GP-UBND ngày 22/01/2017 của UBND tỉnh Sơn La (*09 tháng, bắt đầu từ ngày 03/7/2019*). **Định kỳ 01 tháng/lần** báo cáo kết quả giám sát với Giám đốc Sở (*đồng thời gửi Thanh tra Sở để theo dõi*).

2.4. Giao Phòng Quản lý môi trường

Hướng dẫn Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành khắc phục dứt điểm các tồn tại, khuyết điểm về lĩnh vực bảo vệ môi trường tại Mục 2, Phần III của Kết luận này. Báo cáo kết quả thực hiện với Giám đốc Sở (*đồng thời gửi Thanh tra Sở để theo dõi*) **chậm nhất ngày 16/8/2019.**

2.5. Giao Thanh tra Sở

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành. Yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện và báo cáo kết quả (*bằng văn bản và các tài liệu, thông tin chứng minh kèm theo*) về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, tổng hợp./.

Noi nhận:

- UBND tỉnh Sơn La (*b/c*);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- UBND thành phố Sơn La;
- UBND phường Chiềng Coi, xã Chiềng Ngần, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La;
- Phòng Quản lý môi trường;
- Phòng Tài nguyên nước, khoáng sản và KTTV;
- Công ty TNHH một thành viên Nhất Trí Thành;
- Lưu: VT, Hsơ, Hưng.20b.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đắc Lực